

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 05-11-2020
V/v “tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Diệu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Trang Phụng;

Bà Huỳnh Ngọc Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Văn Gây là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020 về “tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Huyền C, sinh năm 1996, (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Quách Thanh P, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 8 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Huyền C trình bày yêu cầu:*

- Về hôn nhân: Bà C và ông P có thời gian tìm hiểu và kết hôn trên tinh thần tự nguyện vào năm 2015, có tổ chức đám cưới theo P tục tập quán địa phương, hôn nhân có lập thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Lý do xin ly hôn: Trong quá trình chung sống vợ, chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cự cãi dẫn đến

mất hạnh phúc. Khi bà C sinh con được 04 tháng thì ông P tự ý bỏ nhà đi và vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Qua nhiều lần liên hệ thì ông P cho rằng bà C muốn làm gì thì làm, nếu muốn ly hôn thì làm đơn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà C yêu cầu ly hôn với ông Quách Thanh P.

- Về nuôi con: Có 01 người con chung tên Quách Lê Gia H, sinh ngày 02/12/2018 (nữ), khi ly hôn, bà C yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu H, không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không tạo lập được tài sản gì lớn nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung (nợ vay, nợ trả): Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ lại nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

* *Đối với bị đơn ông Quách Thanh P:* Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn theo quy định mà ông P không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc bà C yêu cầu ly hôn, nuôi con, việc cấp dưỡng, về tài sản chung và công nợ; Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ 02 lần Thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng ông P vẫn vắng mặt 02 lần không lý do.

Tại phiên tòa:

Bà Lê Huyền C và ông Quách Thanh P đều vắng mặt nên không có ý kiến khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng

Bà Lê Huyền C yêu cầu ly hôn với ông Quách Thanh P và nuôi con, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, ông P cư trú tại Khóm 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Năn Căn, tỉnh Cà Mau.

Bà Lê Huyền C có đơn xin vắng phiên xét xử đề ngày 19/8/2020 vì đang làm thuê tại Công ty tư nhân Đảo Yến P Lan của tỉnh Ninh Thuận, điều kiện dịch bệnh và việc đi lại khó khăn nên không thể thường xuyên có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, yêu cầu này của bà C là chính đáng và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ông Quách Thanh P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên xét xử sơ thẩm nhưng vắng mặt (lần 02) không lý do nên xét xử vắng mặt ông P theo điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án

- Về hôn nhân: Bà Lê Huyền C và ông Quách Thanh P có thời gian tìm hiểu và kết hôn vào năm 2015. Hôn nhân có tổ chức đám cưới theo P tục tập quán địa phương và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã K,

huyện T, tỉnh Cà Mau. Giấy chứng nhật kết hôn số 76/2015 ngày 23/9/2015, quyền số: 01/2015. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của bà Lê Huyền C và ông Quách Thanh P được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Bà C cho rằng cuộc sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cự cãi dẫn đến mất hạnh phúc. Quá trình giải quyết vụ án, ông P không đến Tòa án làm việc và cũng không có văn bản phản đối yêu cầu ly hôn của bà C chứng tỏ ông P không có thiện chí hàn gắn hôn nhân. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn hôn nhân giữa bà C và ông P đã đến mức trầm trọng, cả hai đương sự ly thân từ tháng 3/2019 và đến nay không giải quyết được mâu thuẫn. Như vậy, mục đích hôn nhân không đạt được nếu duy trì cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Huyền C đối với ông Quách Thanh P theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về nuôi con: Có 01 người con chung tên Quách Lê Gia H, sinh ngày 02/12/2018 (nữ), khi ly hôn, bà C yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu H. Xét thấy yêu cầu nuôi con của bà C là chính đáng bởi lẽ cháu H hiện tại mới được 23 tháng 03 ngày tuổi, từ khi các đương sự ly thân cho đến nay thì cháu H sống ổn định với bà C. Quá trình giải quyết vụ án, ông P không có văn bản phản đối ý kiến của bà C nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về nuôi con của bà C, giao cháu Gia H cho bà Lê Huyền C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Việc cấp dưỡng nuôi con, về chia tài sản và công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự “*Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó*”, do đương sự không đặt ra yêu cầu về các vấn đề nêu trên nên không xem xét là có cơ sở.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch bà Lê Huyền C phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bà C được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, khoản 3 Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Cho bà Lê Huyền C ly hôn với ông Quách Thanh P.

Về nuôi con: Giao cháu Quách Lê Gia H, sinh ngày 02/12/2018 (nữ) cho bà Lê Huyền C trực tiếp nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Việc cấp dưỡng nuôi con, về chia tài sản và công nợ: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Bà Lê Huyền C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng, bà C được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007319 ngày 03 tháng 8 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- UBND xã K, huyện T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Diệu Hiền